Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ 317 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年七月三十日 — NGÀY THỨ TƯ 31 AOUT 1932

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.50	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Giá quảng-cáo, việc riêng xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
Số 38, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ số 6
Giây thép nói: số 12
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Tiếng của dân, tức tiếng của trời.
(Vox populi, vox Dei)

Ý-KIẾN ĐỘC-GIẢ

ĐÀN VỚI NƯỚC

«Dân với nước». Câu chuyện cũ quá! Song cũ mặc dầu, đã nói đến việc nước thì vô luận là nước cộng hòa, nước lập hiến hay là nước quân chủ, cũng không thể rời dân ra, vì rời dân ra thì nước dựa vào đâu?

Nước ta trên ngàn năm nay vẫn theo chánh thể quân chủ; ngày nay tình thế có khác mà nói về thực sự, vẫn là nước có vua. Gần mấy khoảng nay, nhân phong triều Âu-hóa tràn sang mà cái nền nếp cũ có chút lay động. Các nhà ngôn luận cùng những kẻ nhiệt tâm cải cách thường đem những học thuyết dân quyền nhân đạo, cùng chánh thể dân chủ cộng hòa phô bày rầm lên. Nói văn minh thì văn minh, song ở xứ văn minh nào kia, chớ so với hiện tình nước nhà thì nó như có vẻ xa cách mà chưa ăn nhập. Vì thế mà có kẻ cho là vu khoát bất thiết. Họ viện 2 lẽ:

1. — Theo trên lịch sử:

Không kể trước xa, chỉ kể từ Pháp Nam giao thiệp lại đây, cái hòa ước năm 1886, đương kỳ với nước Pháp, chính là vua nước Nam. Nay nội dung dầu đổi khác nhiều mà đối với ngoài biểu diện.

. . . . . .

[redacted], thì nước Pháp không thể xóa bỏ cái hòa ước ấy được. Hòa ước ấy còn có hiệu lực thì nước Nam là một nước có vua, chịu phục dưới quyền bảo hộ của nước Pháp, là một việc hiển thành.

2. — Căn cứ vào thực sự:

Sau chuyện vua Thành thái và vua Duy-tân, ... đến cái khoảng vua Khải-định thăng-hà, vua Bảo-đại còn nhỏ, nhân tâm trong nước càng thêm nghi hoặc. Phong triều dân quyền dân chủ nhân, đó thừa nhịp mà tràn vào. Nay đức Bảo-đại đã lớn, học thành về nước, thì nước có vua lớn là phúc xã-tắc (國家社稷之福), trừ phi nước Pháp đối với thuộc địa, nhân tình thế thời đại mà có chánh sách mới nào khác, bằng không, thì phải coi cuộc hiện thành ấy là bất di dịch.

Chiếu trên thực tế hiện trạng thì chánh thể quân chủ nước nhà là nền nếp cố hữu; còn về phần quốc dân tham dự chính trị là chỉ xem vấn đề lập hiến sau nầy thế nào mà thôi. Vậy chúng ta hãy gác những tư tưởng cấp tiến lại một bên, mà thử xét trên lịch sử Á-đông ta, về phần nhân dân ở dưới nước quân chủ quan hệ thế nào.

Theo trên lịch sử quân chủ bên phương Đông, quốc quyền tập trung một người, tức là vua, thềnh thoảng có đời sang hoạn quan, ngoại thích, phiên trấn quyền thần, đều là dầu tiên mượn cái danh nghĩa «vua», chớ không phải binh không mà tạo ra cái quyền ấy. Nói tóm lại, quyền đế vương ngày trước là cái quyền vô thượng vậy. Nay xét cái quyền ấy từ đâu mà có thì thấy có 3 thuyết:

1 là trời, 2 là thần, 3 là tổ tôn.

Thuyết thứ nhứt «trời»: Trời sanh hạ dân, đặt ra vua là người thông minh để làm cha mẹ dân, cùng thiên mạng thiêu thảo (天命天討) (1) v. v.... Trời đã ủy quyền trị dân cho vua, nên vua làm cái gì, tức là thay trời mà làm việc. Thuyết ấy lưu truyền đã lâu đời sau lại tô vẽ thêm ra, tuy vậy nói cái «trời» phông tông kia, không lấy gì làm bằng; muốn cho có chứng, các nhà hiền triết đem «dân» mà thay cho ông trời vô hình kia, như nói: «*Trời xem nghe tức dân ta xem nghe*»; «*dân muốn cái gì, trời tất chiu theo*» (Kinh thơ). Thế là mạng trời tức ở trong lòng dân mà không lìa ra được.

Thuyết thứ 2 «thần»: Đã là đế vương thì ở trong cõi mầu nhiệm, có vô số qui thần vủa giúp, chớ không phải như người thường. Cái thuyết thần đạo thiết giáo (2) cùng thuở nay những phù mạng tường thụy (3) đều theo lối ấy. Song nói thần cũng khó bày cái chứng cớ cho công chúng cùng tin, nên hiền triết lại đem dân mà thế cho thần, như nói: «*Thần nương người mà làm*»; «*nước thành thì nghe dân, nước hầu mất thì nghe thần*» (Tả truyện). Thế là thần cũng ở nơi lòng dân.

Thuyết thứ 3 «tổ tôn»: Thiên mạng thần quyền đã qui về một họ, lấy lẽ là tổ tôn họ nầy nhiều đời có công đức với dân, ân trạch chất chứa dầm thấm đã lâu đời, nên con cháu mới được hưởng cái phước vô cùng đấy. Trong bản gia phả các triều đế vương đều căn cứ vào cái thuyết ấy. Song tổ tôn cũng không vợt ra ngoài lòng dân. Xem như thiên hạ tôn Châu thì triều nhà Châu được kéo dài, nhân tâm khử Hán thì đời nhà Hán phải suy diệt,... Thế là tổ tôn cũng bằng theo lòng dân.

Xét theo mấy lẽ đó, thì thấy rõ quyền vua đời trước vẫn do thiên mạng, thần quyền và tổ tôn, dồn chung lại thành cái quyền vô thượng; mà kỳ thiệt, nào trời, nào thần, nào tổ tôn cũng theo xu hướng của dân chúng làm định chuẩn. Ở về đời quân quyền còn không rời dân ra được, huống ở vào đời nhân quyền phát đạt nầy. Cái hại chuyên chế và công hiệu lập hiến khác nhau thế nào, nhà có trách nhiệm há không lưu ý đến chỗ xu hướng của đại đa số kia sao?

Thức-tự-dân

(1) *Thiên mạng thiên thảo*: ý nói trời thưởng trời phạt.
(2) *Thần đạo thiết giáo*: là mượn chuyện thần thánh mà đặt nên lời dạy.
(3) *Phù mạng tường thụy*: là cái điềm tốt.

Mới cảm tưởng

Sau khi đức Bảo-đại về nước

«Đức Bảo-đại về nước», cái tin ấy nghe đã mấy tháng nay, nhưng thì giờ còn xa. Nay thì ngài đã từ biệt nước Pháp là nơi từng học trên 10 năm nay mà xuống tàu, mang cái học văn minh về nước, chắc thượng tuần tháng Septembre đây sẽ tới nơi.

Trước khi ngài chưa bước chưn lên đất nước nhà mà thử tưởng tượng cái quang cảnh sau lúc ngài về trong nhịp dầu tiên, nào cuộc hoan nghênh, nào bàn bái-hạ, cho đến triều nghi bái thiết, yến tiệc đài đăng cờ xí đỏ đàng, nhạc quân vang đất... nghi vệ thái tinh ma gồm cả kiểu văn minh Âu hóa, cái vẻ tôn nghiêm tráng lệ không dợi nói mà ai cũng có thể hiểu được. Nhân dân trong xứ, gặp cái hội «muôn đời một buổi» nầy há lại không tỏ lòng cảm động và vui mừng hay sao?

Cảm động và vui mừng là cố nhiên mà cái cớ sở dĩ cảm động và vui mừng ấy nó vẫn ẩn núp trong cái mối hy vọng sâu xa, chớ không phải trong khoảng nào nhiệt ấy mà cho là đủ vậy.

Theo như lời ngài phát biểu với nhà phóng sự một tờ báo ở Paris, thì ngài đã nhận rõ cái gánh nặng nề về công việc về nước sau nầy, mà chính quan Thượng Lễ Võ-Liêm, trả lời phỏng viên báo Đông-Pháp cùng hồi: (đăng báo Đông-Pháp số 2031 ra ngày 20-8-32):

«Lễ nghinh giá cốt nhứt là dản dị mà biểu dương được cách tôn nghiêm, tránh sự tiêu phí không cần thiết. Trong nhịp Kim thượng hồi loạn, gặp khi nhân dân ba kỳ bị cái nạn kinh tế khủng hoảng, chắc ngài cũng không muốn trông thấy những sự xa hoa quá....»

Xem lời đức Vua cùng lời quan Thượng Lễ tuyên ngôn trên, thì mối hy vọng nhân dân ở chỗ nào, ngài đã để ý đến mà không phải lấy sự nghinh tiếp xa hoa làm vinh dự.

Mới rồi thấy báo trong Nam có đăng cái tin ngài về Ô-cập, rồi đi tàu thẳng ra Tourane, đi chuyến xe riêng về Huế mà không ghé vào Sài-gòn. Vậy thì cuộc đón rước chỉ từ Tourane về Huế, như thế cũng dản tiện. Quan lại các địa phương cũng nên thể theo ý trên mà làm theo lối giản tiện cho dân gian được đỡ.

—S—

CHUYỆN ĐỜI

Hại vì dại

Tôi nhớ lại khi còn nhỏ đi học trường làng vì học giỏi và siêng năng nên thầy giáo trường tôi mến lắm. Mỗi khi có hội hè đám chay đám tiếu hay hát bội kỳ yên ở đâu cũng cho phép tôi đi xem. Một lúc nọ có bạn hát Quảng-đông đến hát một nơi cách trường độ mười cây số. Thầy giáo của tôi lại cho đi xem nữa. Đó là một cái đặt ân của thầy giáo, mà không phải trò nào cũng hưởng được. Tuy nhiên, tôi nào có muốn đi xem! Trước hết vì tôi đã xem hát Tàu rồi, và không thích cho lắm, và lại đương lúc ấy tôi có hơi đau, mà đường đi từ làng cho đến chỗ hát là mấy cây số đi không nổi. Thế mà tôi cũng rán mà đi xem cho vui lòng thầy giáo (?). Đi nắng một buổi chiều, lại đứng xem hát giữa trời, dầm sương một đêm, về bữa sau đồ ra đau bỏ học cho mấy tuần lễ.

Đó là chuyện mười mấy năm về trước, chuyện cũ, chuyện trẻ con. Nay khôn lớn lần lên, lấy tâm-lý học mà xét, tôi mới thấy rõ cái chỗ khờ dại của tâm lý trẻ con:

Thầy giáo cho đi xem hát là để thưởng sự chuyên cần của học trò, cũng để khuyến khích học trò, thế là cho đi xem hát là một cái hảo ý của thầy giáo muốn làm cho vừa chỗ thích của học trò. Như vậy thì nếu cái sở thích của học trò không phải ở chỗ xem hát mà ở chỗ khác, thì thầy giáo chắc cũng sẵn sàng thể theo, vì một sự thưởng và một sự ép buộc có khác nhau. Nói sơ qua như thầy giáo mà biết mình cực chẳng đã mới đi xem hát và đi xem về đến phải đau, thì chắc thầy có cho đi xem làm gì? Nay mình làm học trò, thầy thưởng một đều, đáng lẽ làm cho mình vui mà lại làm cho mình khổ, thì cứ bày ngay chỗ khổ của mình mà đừng nhận đều thưởng, tức là làm vừa lòng thầy và dứt chỗ hiểu lầm của thầy, mà khỏi đi hại. Cái nầy không suy xét cho kỹ, hễ nghe nói ra làm theo không phân biệt cái tánh chất của lời nói ấy, không chịu xét đến nguyên ý của người nói lời nói ấy, thành ra thầy muốn một đường mà trò làm cho kết quả đi một ngã. Mấy tuần lễ nằm liệt nhược trên giường bệnh lúc xưa, ngày nay trở lại giậy cho tôi đừng có dại như vậy nữa.

Mà cái dại kia nào có riêng chi tôi khi còn nhỏ. Tôi vẫn thấy chung quanh tôi cái dại ấy phát hiện luôn, mà mỗi lần nó phát hiện thì lắm đều tệ hại theo sau. Trên là tôi kể một chuyện cũ, riêng của tôi; nay tôi kể một chuyện mới, còn sốt dẻo, chung cho một hạng người trong hương thôn.

Vừa rồi tại phủ nọ trong Quảng-Nam, có cuộc hát làm nghĩa. Cuộc hát nầy là do một quan địa phương nóng lòng vì nghĩa mà tổ chức ra. Người tổ chức đã có lòng làm nghĩa, thế mà gặp người thừa hành không hiểu hai chữ «làm nghĩa» mà phụ họa càng đùa, nên không khỏi đi tệ. Người phụ họa vô ý thức đó chính là mấy bác tổng lý. Các bác chỉ biết làm thế nào bán cho mau hết mấy cái vé hát, chớ họ không nghĩ rằng bản ý của người phát vé ấy ra là cốt làm việc cứu tế, nghĩa là không ép uổng ai. Họ có biết đâu càng «hăng hái» bao nhiêu là càng sai với cái bản ý của người có hảo tâm đề xướng! Mấy thầy tổng lý ơi! phải sáng trí một ít mới làm việc nghĩa được chớ!

Lạnh-Nhân

THẾ-GIỚI THỜI-BÌNH

ĐIỀU-TRA-ĐOÀN ĐỐI VỚI

VẤN-ĐỀ MÃN-CHÂU
có cách gì giải quyết không?

Hiện thế giới ngày nay, ngoài chuyện kinh tế khủng hoảng, bên phương tây thì vấn đề bồi khoản và vấn đề tài binh, phương đông thì vấn đề nước mới Mãn-châu, ai cũng nhận là việc lớn. Bồi khoản và tài binh là việc lâu dài, lúc nầy chưa giải quyết thì còn lúc khác. Đến như vấn đề Mãn-châu mà khiêu diễn ra thì miền Đông-Bắc nước Tàu, vào dẫy người Nhật mất, các nước có đứng ngoài nói vói, cũng chẳng ăn thua gì. Vấn đề quan hệ và khẩn cấp như thế nên hội Quốc liên rất chú ý, mà lâu nay đoàn ủy viên điều tra, cũng đã hao công phí tổn thì giờ nhiều. Song đụng lấy chú Nhật ngoan ngạnh kia, xem tướng điều đình cũng chẳng có gì gọi là hiệu quả mỹ mãn.

Điều tra đoàn đối với chánh phủ Nhật bản

Điều tra đoàn muốn cho Nhật-bản liệu giải là thừa nhận nước Mãn-châu không ích mà lại có hại, vì đối với Quốc-liên cùng nước Mỹ thêm đều rắc rối mà đối với Trung quốc cũng dứt hẳn cái đường hy vọng hòa bình giải quyết; kết quả sở đắc của Nhật-bản không thêm cái gì mà trái với điều ước 9 nước, trái với lời Nhật-bản đã tuyên ngôn tại hội Quốc-liên, tức là Nhật-bản đối với toàn thế giới dư luận mà khiêu chiến, trên danh nghĩa không được chánh đáng, thà đợi kết quả đoàn điều tra giải quyết là hơn.

Ý kiến chánh phủ Nhật thế nào?

Ý kiến chánh phủ Nhật rất là đơn giản, tức là nước Mãn-châu độc lập, không can gì Nhật-bản: vấn đề ở nội-bộ Trung-quốc với Mãn-châu giải quyết lấy (?) Đến như quyền lợi người Nhật ở Mãn-châu thì Nhật-bản không cần đàm phán với Nam kinh mà cần tự nhơ vệ lấy. Vì Mãn-châu độc lập thì công cuộc ở Mãn-châu không dính liếu gì với Nam-kinh, Nhật-bản chỉ thương lượng với chánh phủ Mãn châu mà thôi.

Trước kia, Quốc-liên muốn duy trì oai tín, biện pháp tốt nhứt là dùng cách nào khiến cho Trung-Nhật hai nước trực tiếp thỏa hợp, một bên thì dựa lưng Quốc-liên để duy trì cái nguyên tắc khai phóng môn hộ, phương diện Nam-kinh cũng rỏ thu hồi Mãn-châu là việc không dễ, cốt tìm một phương pháp gì mà giải quyết cho dư luận Trung quốc vừa ý là được. Nhưng nay thì khác hẳn, phương pháp Trung-Nhật trực tiếp giao thiệp, người Nhật không muốn nghe nữa. Nói cho rỏ, tháng 10 năm ngoái, Nhật cầu Trung-quốc trực tiếp đàm phán mà Trung-quốc không muốn, nay thì Trung-quốc có cầu, mà theo trên nguyên tắc, Nhật bản không muốn để khởi vấn đề đàm phán ấy nữa.

Điều tra đoàn không thể làm cho chánh phủ Nhật thay đổi ý kiến

Lúc điều tra đoàn sang Đông-kinh vẫn biết phương diện người Nhật phần đông chủ trương thừa nhận nước Mãn-châu. Song nghĩ rằng nhiệm vụ của đoàn điều tra mà khuyên cáo chánh phủ Nhật, hoặc giả có hiệu quả tương đương chăng không!

Lúc điều tra đoàn đã nghe ngoại vụ thủ quan Nhật nói riêng với Công-sứ Anh rằng: «Chánh phủ Nhật không thừa nhận nước Mãn-châu trước khi điều tra đoàn là Đông-kinh». Báo chí đăng tin nầy, dư luận nổi lên phản đối rất kịch liệt. Điều tra đoàn biết rằng người Nhật dùng cách dư luận xui dục chánh phủ thừa nhận, để làm cho rung động đến đoàn điều tra. Song đoàn ấy đã hiểu thấu rằng: dân chúng biểu thị, toàn do một số ít người chỉ sử mà thôi.

Điều tra đoàn đã không có phương gì khiến cho chánh phủ Nhật thay đổi ý kiến nên mới là Đông-kinh trở về Bắc bình để thảo tờ báo cáo. Nghe đâu đoàn điều tra nói với các nhân sĩ ngoại quốc, chỉ quan sát chỗ đối ngoại quan hệ thế nào, cũng xu thế vấn đề thừa nhận Mãn châu mà thôi, còn quyết định thế nào, bộ phận lớn là thuộc về vấn đề nội chánh. Thế là công cuộc của đoàn điều tra, chưa thấy tờ báo cáo cũng đã biết nó ra thế nào.

K. Q.

GIỜ ÍT CHUYỆN NHIÊU

Ai có con nít phải giữ không thì có kẻ lén bắt. Ở Hongay (Bắc kỳ) đã có vài đứa bé bị bắt mất tích rồi.

Tại Vientiane (Ai lao) mới có một tòa án Đại hình. Tòa án nầy gồm có một quan Tham nghị chủ tọa và gồm có một quan Thẩm phán hòa giải ở Vientiane, một quan cai trị, hai viên bồi thẩm người Ai lao rút thăm lấy.

Tên mọi ám sát M. Galliè năm ngoái đã bị tòa án Đại hình Pnom-penh (Cao man) kết án khổ sai chung thân.

Người thả quỷ của một nhà báo ở Thượng hải là Mme Kramarenko vừa rồi bị 2 người thiếu niên giết chết và cướp cả số tiền lương định đem ra phát cho các người làm việc trong nhà báo ấy.

Dã tâm người Nhật

Một nước Đại-đế-quốc trong lý tưởng

Vấn đề Mãn châu, người Trung-hoa nói chuyện đề kháng, hội quốc-liên nói chuyện điều giải, người Nga người Mỹ nói chuyện can thiệp, nghe cũng ồn ào, mà người Nhật một mực sắp đặt tấn hành như đất nước nhà mình, không thêm dấu diếm gì cả.

Gần đây, có tin Đông kinh cho hay rằng hiện các sách khóa bản trong bộ Giáo-dục, địa đồ đông bắc đều bôi sắc vàng, ghi rỏ «Mãn-châu quốc» mấy chữ to tướng; và đổi cả các tên mới như Trường-xuân thì đổi lại «Tân Kinh», Nhiệt hà cũng dùng sắc vàng nhập vào bản đồ địa giới nước Mãn châu. Các Tạp chí ở Đông kinh có bài «Đế quốc phát triển ngày mai» (明日帝國之發展), phụ vào một bức đồ toàn cõi Đông Á, bao cả Đông Bắc và Triều tiên vào trong thuyền bản đồ Nhật bản, nói bản đồ đế quốc chiếm một phần tư đông Á, là một nước lớn lý tưởng trên thế giới, sánh với La mã ngày xưa. Lại phô rằng: Từ có nhân loại đến nay, chưa có nước nào lớn hăng Nhật bản đại đế quốc sau nầy... Giống dân ba hòn đảo con con kia thật là con cưng của trời sao!

T. T.

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

ĐỘC GIẢ LUẬN ĐÀN

THẾ NÀO GỌI LÀ
THỰC - DÂN ?

Ta thường nghe người ta bàn tới chánh sách thực dân của nước nầy khéo léo, của nước kia quỷ quyệt, mà nhứt là trong khoảng thế kỷ hai mươi nầy dư luận lại càng lao nhao.

Thực dân ! Chính sách thực dân ! chắc có dính líu gì với cuộc sinh tồn của loài người ? Vậy ta thử xem nó thế nào :

Trước nói đến thực dân, xin hãy đừng lộn nó với di dân, vì hai tánh chất khác nhau.

Di dân là cái lệ thông thường của toàn các dân tộc thế giới : một dân tộc chen chúc trong một khu vực có giới hạn phân minh, dân số càng ngày càng đông, đất đai không đủ dùng nên phải phân bớt ra các xứ khác, tìm phương pháp mưu sinh ; hoặc cũng có xứ đất rộng không thiếu chi chỗ ở, mà cũng buộc phải di dân, như xứ Nả-uy (Norvège) ở phía Bắc Âu-châu, suốt năm đất bị tuyết phủ, khí hậu quá lạnh không làm ăn được, nên phải dời đi nơi khác.

Thực dân khác với di dân lắm, là một việc thuộc về chính trị, chỉ đi chiếm những đất đai, hoặc chưa có vết chưn một dân tộc nào, hay đã có một vài dân tộc còn dả man hiện đương ở. Nói rõ ra là vì mối lợi. Sự thực dân không cần di dân cũng có thể được.

Chánh sách thực dân, không cần phải có một dân số đông, mà cần nhứt là có một tư bổn cho khá to.

Năm ăn tiên phong đi thực dân là những lính tráng, võ quan và các nhà thương mãi.

Đi thực dân được ích gì ? — Đi thực dân thì được lợi không phải là ít ; nào đất đai thêm rộng của cải thu được nhiều.

Nói vậy chắc có hơi trồng khó hiểu. Tại sao sau khi đi thực dân thì đất lại rộng thêm ? vì cớ gì lại thu được của nhiều ? Chẳng có gì là khó hiểu cả. Không phải tự nhiên sau khi đi thực dân rồi thì có thần thánh gì nới rộng khu đất mình hiện ở. . . . . .

. Nói tóm lại là chủ quyền về mình ; như vậy tức là đất của người mà không khác gì đất mình. Mà hễ sản vật đã có, cái lợi cũng ở đó mà ra. Hãy xem qua mấy con số của các nước thực dân sau nầy đủ biết họ nhờ đất thuộc địa là dường nào :

Trước khi chưa thực dân, đất xứ Đại-bất-liệt-Điên (Grande Bretagne) chỉ có 245.000 km 2, mà thêm đất các thuộc địa vào thành ra 34.245.000 km 2 ; nước Bỉ (Belgique) trước chỉ được 30.000 km 2, cộng đất thuộc địa vào được 2.430.000 km 2 ; nước Hà-Lan (Hollande) trước chỉ 34.000 km2. mà nay đến 2.054.000 km2 ; nước Bồ-đào-nha (Portugal) trước 88.000 km2, sau thực dân được 2.107.000 km2 ; nước Pháp (France) nguyên chỉ 551.000 km2, mà sau thực dân được 12,821.000 km2 ; Ý-đại-lợi (Italie) trước thực dân chỉ có 312.000 km2, mà sau thực dân được 2.331.000 km2.

Xem đó thì ta thấy xứ Đại-bất-liệt-Điên (Grande Bretagne) trước kia đất chỉ 1 phần, mà nay đến 140 lần rộng thêm ; nước Bỉ (Belgique) đến 80 lần rộng thêm : nước Hà-lan (Hollande) đến 58 lần rộng thêm : nước Bồ-đào-nha (Portugal) đến 24 lần rộng thêm ; nước Pháp (France) đến 22 lần rộng thêm ; nước Ý-đại-lợi (Italie) đến 6 lần rộng thêm.

Cũng rằng đi thực dân, nhưng có hai cách : một cách là chú ý về dân số, mục đích chỉ đem bớt số dân đông trong xứ mình qua các thuộc địa tìm kế sinh nhai ; bởi vậy cần phải kiếm chỗ khí hậu cho điều hòa, để dân sự mới tới còn lạ nước khỏi mắc bệnh. Nhưng đời khoa học bây giờ, miễn là có chỗ bợ lợi chưn vào được thì thiếu gì cách làm cho khí hậu độc trở nên hiền ?

Một cách nữa thì chú ý về đường lợi. Cách nầy cần phải có nơi sản vật thiên nhiên cho nhiều, hoặc về khoáng vật, hoặc về thảo mộc. Cách trước thì chăm chỉ về nông nghiệp phần nhiều ; cách sau lại chăm chỉ về thương mãi.

Lợi ích của cuộc thực dân là vậy, nên người ta nói : « Ở đời nầy mà không có đất thuộc địa thì không đứng vào hàng nước mạnh được».

Tiên-Lâm

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Trung kỳ dân biểu viện nhóm Đại hội đồng

Theo nghị định tòa Khâm ngày 12 Aout, viện Dân-biểu Trung-kỳ sẽ nhóm tại phòng Hội-đồng Dân-biểu từ ngày 1er đến 7 Septembre.

Chương trình kỳ nhóm nầy đã định như sau :

Ngày thứ năm 1er septembre

buổi mai:

Khai hội. Diễn văn quan Khâm-sứ. Diễn văn ông viện trưởng. Cử hai chưn thiệt thọ và hai chưn dự khuyết đi dự Đại-hội-đồng kinh tế và tài chính Đông-dương.

Buổi chiều:

Đặt các ủy ban nghiên cứu các vấn đề sẽ đem ra Hội-đồng xét.

Ngày thứ sáu 2 septembre

Buổi mai

Sửa đổi nghị định ngày 10 octobre thiết lập ngân sách hàng tỉnh.

Bày tỏ tình hình ngân sách.

Buổi chiều :

Xét bản dự thảo ngân sách 1933.

Ngày thứ bảy, 3 septembre

Buổi mai :

Xét bản dự thảo ngân sách 1933.

Buổi chiều :

Xét bản dự thảo ngân sách 1933.

Ngày thứ hai, 5 Septembre

buổi mai:

Xét bản dự thảo nghị định số gia bách phần thuế điền của người bản xứ thâu về ngân sách bản xứ.

buổi chiều :

Tiếp theo công việc buổi mai. Thảo tờ ý kiến và đề khởi của viện.

Ngày thứ ba, 6 Septembre

buổi mai :

Xét bản dự thảo nghị-định số gia bách phần thâu vào ngân sách hàng tỉnh. Thảo tờ ý kiến và đề khởi của viện.

buổi chiều :

Thảo các đều thỉnh cầu chung của Viện, và đệ trình các đều thỉnh cầu riêng.

Ngày thứ tư, 7 Septembre

buổi mai :

Xét các điều thỉnh cầu, và bàn nghị.

buổi chiều :

Bế mạc.

THANH-HÓA

Mấy lời bày tỏ cùng sở Nông - chính

Chúng tôi là dân hạt Thạch thành có lời bày tỏ cùng sở Nông chính như sau, nhờ qui báo đăng cho, mong nhà có trách nhiệm xét đến :

Hạt Thạch Thành chúng tôi từ xưa đến nay chỉ sống về nghề nông, mà thường bị cái nạn lụt, dân sự đói khó, là vì hạt chúng tôi ở về miền thượng du, rất nhiều rừng núi nên mỗi năm về mùa thu, gặp khi mưa to thì nước núi đổ xuống rất chóng. Lại còn hai ngả sông ở Quan hóa (sông Ngang) và Hòa bình chảy về nữa, mà đường tiêu tiết thì chỉ có một con sông Bưởi ; song cửa sông thì lại quanh co nhỏ hẹp sức chảy không kịp, cho nên nước tràn ngập vào dân cư, và đồng điền toàn hạt chúng tôi và hai tổng Bình bút và Sóc sơn thuộc hạt Phủ Quảng ; năm thì một hai lần, năm thì ba bốn lần, không mấy năm không. (năm 1929 thì bị ngập đến tám lần) Mà không những khi lụt to, trôi nhà cửa, hại nhân vật, mà những khi lụt nhỏ thì chỗ cao cũng bị ngập đến 2,3 thước tây ; chỗ sâu đến bốn năm thước là thường. Nước ngâm ít ra cũng hơn tuần lễ chưa ra hết, hoa lợi mất sạch, rất là thiệt hại.

Vừa rồi, nhà nước đã để ý kinh lý cho hạt chúng tôi, đã phái người đi cắm đê hai bên bờ sông và cắm nông giang, dân chúng tôi rất lấy làm mừng. Song lấy sở kiến của chúng tôi thì đối với vấn đề nông giang thì chắc là ích lợi vô cùng không dám nói gì nữa, mà đối với vấn đề đắp đê thì e rằng không được toàn lợi. Vì lấy diện tích những nơi bị lụt đã kể trên thì có đến hơn vài mươi vạn mẫu đất nếu đắp hai bên bờ sông một khoảng ở hạ lưu chừng hơn 10km, để chứa nước ở trong sông cho khỏi ngập vào đồng điền, thì chưa kể mấy tổng ở trên không có đê bị thiệt hại riêng mà những nơi có đê dù có đắp cao đến 5,7 thước tây, cũng chưa đủ sức chứa. Vả lại những khi lụt to, không vỡ bên nầy tất vỡ bên kia, lại càng ngày hiểm lắm. Nay chúng tôi xin đem số tiền đắp đê ấy mà đào rộng cửa sông từ Bào thôn trở xuống, đào thẳng một đoạn từ trước Bái thôn đến Trác thôn, và một đoạn từ vũng Ồ đến Bến vàng (địa phận làng Phú lạc) thì chắc rằng nước ở trên chảy xuống bao nhiêu thì ở dưới cũng có thể tiêu ngay đi được ; hạt dân chúng tôi và hai tổng thuộc Phủ Quảng đã tránh được nạn lụt và sự nguy hiểm vỡ đê, số tiền phí tổn ấy cũng có phần ít hơn là đắp đê làm cống. Vậy xin nhà có trách nhiệm sẽ để ý xem xét lại, mong lắm !

Dân hạt Thạch-Thành

VINH

Hoàng - Kinh đi đâu mất

Hôm 14-8, ông Hoàng đức Thi, thư ký sở Dầu thủy nhập điền Vinh, tới sở mật-thám trình rằng ông ta vừa mới tiếp được giấy thép của người bạn ở Hà-nội cho hay

(Xem tiếp qua trang 3 cột 4)

Việc Thế-giới

TRUNG-HOA

Trên 20 nghĩa quân dã đưa đám tang, vây đánh quân Nhật

Thẩm-dương — Phương pháp quân nghĩa dũng chống với quân Nhật, không đào chiến hào, không vạch chiến tuyến, không đáp đồn lũy, chỉ dùng sách du kích đánh với quân Nhật, ẩn núp vây đánh, quân Nhật bị thua nhiều lần ; bao nhiêu xe thiết giáp, súng lớn, tàu bay, quả bom, đều dùng không hiệu gì cả, vì nghĩa quân không khi nào chịu đường đường đối diện.

Ngày kia, Đa-Môn trung tướng Nhật đương ở làng gần bên Hải-thành, cùng các đội trưởng ăn bữa dã-xan (ăn cơm giữa đồng), uống rượu say có ý khoe khoan ngạo nghễ. Nghĩa quân nghe được tin ấy, định dùng kế bắt sống tên tướng giặc hung dữ nầy. Viên tư lệnh đạo quân thứ 10 chiêu tập quân lính tráng tử sĩ trên 20 người, truyền mật kế cho nghe, rồi đều mặc áo kiệu phu, làm như bọn phu khiêng một cái quan tài đi táng, viên tư lệnh đã làm chủ tang bận đồ tang, cầm minh tinh (đồ đưa đám tang) đi trước, miệng khóc nghêu ngao, đi ngang qua làng ấy, quân Nhật không ngờ mà tướng Đa-Môn cũng không biết là dả, cứ ngồi uống rượu như thường. Khi đội tùy khiêng quan tài gần nơi ấy, dả rầy rà cãi cọ nhau, người tang chủ khóc nài xin khiêng đi. Người Nhật thấy thế cả cười, lại có ý bỉ người Trung-quốc không có đoàn thể, cho đến đám tang còn thế, huống gì việc khác. Đa-Môn cũng không nín cười được.

Bỗng chốc, Đa-Môn cùng thủ hạ mang mặt say lại gần xem tấn kịch ấy. Thình lình bọn phu khiêng quan tài kia, lấy súng đạn trong hòm (quan tài) ra, bắn đại một hiệp, người tang chủ kia cũng dơ súng tay ra chỉ huy cho bọn nọ. Trong lúc hoảng hốt không ngờ, các đội trưởng Nhật không kịp lấy súng phòng ngự, bị bắn chết nhiều. Đa-Môn may nhờ người khác cứu, song cũng bị thương. Nghĩa quân đánh riết vớ quân Nhật một hồ, rồi vừa đánh vừa lui không ai bị thương cả.

Chuyện nầy người Nhật dấu kín, Đa-Môn nói riêng với người ta rằng :

« Đánh giặc mười năm, không ngờ mắc mưu lừa nầy ».

Cái án Noulens đã phán quyết

Thượng-hải, 19 Aout. — Cao đẳng pháp viện Giang-tô đã tuyên án, vợ chồng Noulens bị đồ chung thân (déportation perpétuelle). Cao đẳng pháp viện Nam-kinh phán rằng, theo pháp lệnh Trung quốc, vợ chồng Noulens phạm tội tuyên truyền cộng sản, đáng kêu tử hình ; nhưng theo lệnh đại xá, cải hạng giam cầm chung thân. Noulens không phục sẽ có đơn chống án

3 cái tủ sắt và chìa khóa, 4 cái phong thơ, bạc 6$34, vàng Mỹ 823 đồng, bạc Nhật 150 đồng, 3 quyển sổ, của cải của hai vợ chồng Noulens, đều tịch biên nhập công. Còn các người can khác vô tội.

Quân nghĩa dũng và một viện nữ tướng Dao thụy Phương

Bắc-bình, 16 Aout. — Quân nghĩa dũng đánh vào thành Liêu-dương, quân Nhật có trên 20 người bị thương. Đường giao thông Liêu-dương với thành ấy bị dứt đoạn. Cùng ngày ấy, bộ quân Lý-Trử ở Cẩm tây tổ chức 12 biệt đội, đánh tại Cẩm châu, mỗi đội 17 người, Dao-thụy-Phương nữ sĩ (nữ học tốt nghiệp ở Thượng-hải) thống suất đại đội, đánh thẳng vào cửa tây, bắn chết 6 người quân Nhật. Cái tiếng « nữ anh hùng » đồn rầm lên.

(Xem qua trang 4 cột 1)

Phú-xuân Học-hiệu

94 – Đường Gia-hội – 94 HUẾ

NGÀY TỰU TRƯỜNG :

1er Septembre 1932

Có đủ các lớp sơ-học từ lớp năm đến lớp nhất, và Cours de Perfectionnement để cho những trò đậu bằng sơ-học rồi.

Trong năm 1932 :

C. E. Elémentaires : đi 7, đậu 7

C. E. Primaires : đi 40, đậu 20

SÁCH DẠY

THÔI-MIÊN

Thôi miên là dạy các khoa : THẦN HỌC, THÔI MIÊN HỌC, NHÂN DIỆN HỌC, ÁM THỊ HỌC, XUẤT HỒN HỌC, GIÁNG THẦN HỌC, THẦN GIAO CÁCH CẢM HỌC, THỊ BỆNH HỌC, v. v.

Mục đích là để PHÁ TAN CÁI NỀN MÊ TÍN DỊ-ĐOAN của nước nhà ; mưu làm cái thuật « SỐNG MÃI KHÔNG CHẾT » cũng là khám phá cái Màu Bí-Mật của ông Tạo Hóa vậy. MÀ là gì ? QUỶ là gì ? PHÙ THỦY là gì ? CHỮA BỆNH KHÔNG PHẢI THUỐC là gì ? ĐỒNG BÓNG ĐỒNG THIẾP là gì ? Tại sao lại chữa bệnh và sai khiến cũng là HIỆN GIỜ được ở NƠI XA MÌNH ?! học giỏi có thể BAY được (bên Tây đã có người học thôi-miên mà bay được). Đều là do HỌC THÔI-MIÊN mà ra cả chứ đâu !

Trọn bộ 4 cuốn giá 1$50 ở xa thêm cước 0$12. Mua buôn mua lẻ, thơ và mandat đề cho nhà xuất bản như vậy :

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

TONKIN — 26, Hàng Bông — HANOI

MỘT VIỆC TIỆN LỢI

Kính trình cùng qui ngài được rõ, nay chúng tôi có lãnh bắt đèn điện và đem dây vào nhà (Installation du branchement) giá hạ và cẩn thận nữa. Phí tổn bắt điện muốn trả tiền liền cũng tối, hoặc muốn trả làm sáu, bảy kỳ, chúng tôi cũng vui lòng để chịu, còn đều tiện hơn nữa là không muốn trả tiền đem dây vào nhà cũng được, thì chỉ trả tiền thuê mà thôi, (Location du branchement) muốn hỏi điều gì rõ hơn nữa, xin mời đến nhà SHANG-AY, n° 23 Rue de la Citadelle Hué, hoặc cử lối người thu tiền đèn điện cũng được.

LA PROPAGANDE

Kính cáo

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE, PRIMAIRE SUPÉRIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HONG-BANG

70, rue Jules Ferry, Hanoi

Là trường tư to nhất ở Đông-pháp chỉ có trường này được phép mở đến ban tú tài) có đủ các lớp..., lớp dạy riêng về triết-học, lớp dạy theo lối gửi thơ, (cours par correspondance), có phòng thí nghiệm, có thư viện xem sách ; nhận cả lưu học sinh ; tiền học không tính đắt. Giáo-sư rất có danh tiếng. Quản đốc : ông LEURET, cử nhân khoa văn-chương triết-học, đã ra công đào luyện cho bạn thiếu niên bên Pháp trong khoảng 30 năm giời, khi làm Chánh-sở Cứu-tế Đông-pháp đã diễn-thuyết hơn 100 lần và thành-lập được nhiều hội cứu-tế trong Nam và ngoài Bắc.

Các lớp nghỉ-hè có đủ và bắt đầu khai giảng ngày : 27 Juin 1932.

Ai hỏi thể-lệ, nhớ đính tem trả lời.

INSTITUT GIA-LONG

25 Rue Julien Blanc - HANOI

EXTERNAT ET INTERNAT

Etudes complètes depuis le Cours Enfantin jusqu'au Baccalauréat compris et à l'Université.

Plus de 100 succès au CEPFI en 1932.

Renseignements illustrés envoyés gratuitement sur simple demande.

HÁN-VIỆT-TỪ-ĐIỂN

Tác-giả : ĐÀO-DUY-ANH

(Dictionnaire Sino-Annamite)

6.000 chữ — 40.000 lời

Ba thứ chữ : HÁN, VIỆT, PHÁP

Bộ sách

ĐỘC-NHẤT VÔ-NHỊ

trong kho sách quốc-văn

Trọn bộ 2 quyển

GIÁ ĐẶC-BIỆT :

Hạng thường 6$50.

(Từ 15 decembre 1932 trở đi, mỗi bộ bán theo định-giá 12$00 và 9$00)

Q. H. QUAN HẢI TÙNG THƯ

HUẾ

(Ở xa xin gởi 0$50 tiền cước)

THUỐC TRỪ-TUYỆT-BẠCH-THỐN-TRÙNG

sán XƠ MÍT

(TENIA)

rất thần hiệu đã có làm thơ cảm tạ. Ai dùng không hay cứ viết thư nói, chúng tôi xin trả tiền lại. Ai đau lâu phải dùng 3 hộp. Mỗi hộp 0$40. Chúng tôi lại có bán thuốc trị đủ các chứng đau răng giá trở đến đồng lành cả mỗi gói 0$15 — Thuốc không tôi tính chất độc hiểu để Ông có vẻ sách dùng rõ ràng — thơ từ mandat đề gởi cho :

M. Nguyễn-trung-Thầm

Quảng-xá — Đồng-hới

AI DÙNG KHÔNG KHỎI ?

THUỐC LỶ « NĂM-SAO »

XIN HOÀN TIỀN LẠI !

Thuốc nầy của YECSIOUNINE chủ nhà thuốc NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG chế, chuyên trị : bịnh kiết-lỵ, đại-tiện đi vặt, chất như óc cá, gan lợn, ra toàn huyết, hoặc đi ra trắng, đỏ, đen, hôi thối khó chịu, chỉ dùng thuốc «LỶ NĂM SAO», nhẹ một hai ve, nặng lắm chỉ dùng đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve 0$30. Nếu để lâu hoặc dùng lầm chạt thuốc có thuốc phiện thì sẽ biến chứng cảm - khẩu-lỵ, ngỗ-sáo-lỵ, thì rất khó trị. (người nghèo không tiền dùng thuốc, bản hiệu biếu không lấy phước) Bịnh nầy thường mắc vào khoảng cuối hạ sang thu, xin hỏi tại Tổng-Đại-Thụ nhà thuốc « NĂM-SAO » tức là

SINH-HUY

44, Maréchal Foch, 44

VINH

Khắp các tỉnh còn nhiều đại-lý

THAM - THIÊN - ĐƯỜNG

dược-phòng

BẮT ĐẦU MỞ CỬA LẠI

BÁN ĐỦ CÁC THỨ THUỐC

CAO - ĐƠN - HOÀN - TÁN

Ai muốn nhận dược-mục, dính theo thơ 6 xu tem gởi cho

M. Trần-kiêm-Quán

Rue Đông-Ba

HUẾ

Hoa hồng đặt thật nhiều cho các nhà Đại-Lý

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Người dự-thi

CUỘC THI LỚN KHUYNH-DIỆP

NÊN NHỚ

1·) Lấy một tờ giấy trắng, trước hết biên tên và chỗ ở mình cho rõ ràng, để sau gởi phần thưởng cho khỏi sai lạc. Rồi lần lượt theo thứ tự mà trả lời 4 đề thi ; Đề nào không làm được thời cứ bỏ qua. Cái phải-thuốc vẽ lại, cũng vẽ chung vào một tờ giấy đó luôn, chớ đừng chia ra nhiều tờ, thành bách tách, lộn xộn cho người chấm.

2·) Bài dự-thi phải gởi trước ngày 31 Octobre 1932 đến hiệu Khuynh-Diệp Bến-Ngự Huế, đề trên bì thơ :

Dự cuộc thi của Khuynh-Diệp

VIỄN-ĐỆ HUẾ

3) Khi nghỉ mấy đề thi mà nhức đầu, nên hít một hơi Khuynh-Diệp là khỏe ngay.

Về việc chấm thi, hiệu Khuynh-Diệp sẽ nhóm một hội-đồng gồm nhiều tay văn-vật ở Kinh-Thành. Về mỗi đề, nếu có nhiều người trúng như nhau, thời cách phân cao thấp trên dưới như sau nầy :

Về đề I, kẻ cách giải nghĩa hay, hay dở ;

» II, kẻ cách đỏ cái phải thuốc lại khéo, hay vụng ;

» III, kẻ bài thơ họa ý-tứ cao, hay thấp ;

» IV, kẻ chữ viết 4 câu Kiều tốt, hay xấu.

Còn nếu kẻ như trên, mà cũng còn hai hoặc nhiều người đồng giá-trị với nhau thời kẻ ngày nhận bài dự-thi trước hay sau mà định sự hơn kém.

Về kết-quả của cuộc-thi, hiệu Khuynh-Diệp sẽ đăng báo.

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

XÃ-HỘI-HỌC

CHƯƠNG THỨ 3

BỐN LUẬN

MỤC THỨ 5

MỤC THỨ 8

Thế giới thống nhứt

(Tiếp theo)

Nói tóm lại, cách tổ chức về đoàn thể địa vức do trình độ tinh thần phát hiện mà khác nhau, ý chí đã kiết hợp thì càng suy càng rộng ra, không những quan niệm địa vức không hạn chế được mà cũng không phải là có sinh hoạt chung dưới một quốc gia một chánh phủ mà sau thống nhứt mới thực hiện. Cũng ở trong phạm vi nhân văn, thế lực và trình độ ngang nhau, nhà công thương vì quan hệ đường kinh tế mà sinh ra cảm tình giúp đỡ lẫn nhau, nhà học giả vì quan hệ đường tri thức mà sinh ra cảm tình trao đổi ý kiến; cảm tình càng phát đạt thì ý chí kiết hợp lâm cường, tại thế giới thống nhứt tất gây thành sau phạm vi nhân văn đó, đó là cái xu thế tự nhiên như vậy.

Lời phụ án về vấn đề ngữ ngôn vân tự)

Năm 1887, người các nước hợp ở đô thành Ba-lan, ngôn ngữ không đồng, thường trong khi nói chuyện mà gây thành đám đánh nhau. Nhà y sĩ Zamenhof ở đô thành ấy nhân đó nghĩ sáng ra một thứ chữ cộng cọng để cứu cái tệ ấy. Nghiên cứu mấy năm, lấy góp cả tiếng Anh, Nga, Đức, Pháp bốn thứ tiếng đã thông dụng làm cơ sở, mà lấy tiếng La-tinh dịch làm thứ tiếng « Thế giới ngữ » (Espéranto. Một nhà ngôn ngữ học Mỹ-khắc-miên-nhĩ khen rằng. « Hiện nay các quốc ngữ có trên 150 thứ mà thứ, Thế giới ngữ này là một thứ quốc ngữ hoàn toàn có một không hai » Từ năm 1903 về trước, mới học tiếng ấy có 8 vạn người, các tạp chí phát hành chỉ có 9 thứ; đến năm 1906, thì đã có trên 20 thứ tạp chí dùng chữ ấy, lại có tạp chí đề tên là « Vạn quốc học thuật bình luận nguyệt san ». Tháng 8 năm 1905, ở nước Pháp đã mở kỳ hội Thế giới ngữ lần thứ nhất, trong hội có đại biểu 22 nước, đều dùng tiếng ấy diễn thuyết và nói chuyện với nhau. Năm 1906 ở Thụy sĩ lại mở một kỳ hội nữa, có các nhà danh sĩ như giáo thọ trường đại học Paris và công tước La Lan.... tới dự, đều dùng tiếng ấy mà đàm luận. Ngoài ra thương nghiệp giới, cảng các nhà in bản đồ, nhà in hoạt bản, các hội liên hợp cũng thông dụng nhiều. Vạn quốc triết học hội, vạn quốc hòa bình hội cũng quyết nghị lấy tiếng ấy làm tiếng cọng dụng. Thế là thế giới ngữ phát đạt bành trướng đã có cái thế lực tràn khắp hoàn cầu, đấy cũng là một đều mới lạ

Phải, ngữ ngôn văn tự là một cái nguyên động lực về cuộc thế giới thống nhất. Như vậy thì tính tăng của ngôn ngữ văn tự các nước có cái quan niệm đều tôn chuộng lẫn nhau mà không có cái cảm tình về hình thức hơn thua xấu tốt tương hình nhau. Thế chế một cái xã hội chung to lớn sau này mà phát triển rộng lớn ra, biết đâu thứ Thế giới ngữ ấy không phải cái công mở đường sao? Nhân bàn ngữ ngôn văn tự mà phụ chép vào đây cho độc giả cùng xem.

Lời người viết sách.

(Còn nữa)

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

người em ruột ông là Hoàng Kinh, tùng học tại Hànội mấy lâu, bỏ nhà trọ mà đi đâu mất đã ba hôm nay. Anh em hạn hết sức tìm kiếm mà chưa thấy. Quan Chánh sở Liêm phòng đã bảo ông Thi làm đơn trình rồi ông sẽ xét cho.

Hay chuyện

Hai nhà làm báo bị xét hỏi

Hồi 8 giờ tối hôm 8/8, khi xe lửa vừa ghé tại gare Vinh, ông Hồ văn Nhã, phái viên của báo Trung lập và ông Hồ văn Hàm (em ruột ông Nhã) phái viên của báo Công luận, vừa bước chân xuống xe thì các nhà chuyên trách bắt lên ô tô đem về sở Mật thám. Xét hỏi qua loa, quan chánh Mật thámđã ban giấy thông hành (laisser passer) cho hai ông về Thanh hóa là quê nhà hai ông ấy.

Biết rõ

NGHỆ-AN

Thủ đoạn quan Bang

Bản báo tiếp được bài lai cảo của người đàn bà kể chuyện một viên Bang-tá, đăng như dưới:

Tên tôi là Nguyễn-thị-Nuôi quê làng Lộc-Điền, tổng Văn-viên phủ Hưng-nguyên-nhờ qui báo đăng cho việc sau nầy:

Ngày tháng 2 ta, viên Bang tổng đi tuần trong làng tôi, đến nhà Nguyễn-ba-Quảng nó có vợ đau nặng, làng giềng đến thăm đông. Ngài thấy thế, liền bảo nhà nầy quần tụ đánh bạc gọi phó đoàn Bùi-Hảo bảo trói tên Quảng lại đem ra điếm tra suốt đêm; sáng ngày ngài bắn giấy cho Lý-trưởng, giao phó đoàn thân giải xuống đồn ngài (Phúc-mỹ) giam đập dọa hai ngày, rồi cho phép về liệu 10$ và lý trưởng đến nhận mới được cho về. Hôm sau lại tới Lý-trưởng, bảo bắt nó đền đòi thêm 10$, nó chỉ liệu được 8$00 ngài nhân chịu cho Lý-trưởng 2$ chánh đoàn 1$00.

Lại ngày tháng ba, tên Phan-Đạc đi tuần đồng lúa, thấy một cái thùng nấu rượu, nó lấy đem trình lý bảo. Vừa gặp quan Bang và thư-ký Phạm Lượng, ngài bắt Phan-Đạc trói lại bảo tên Lượng dẫn về nhà đập dọa mẹ con nó, và liền xét sập thấy có 17$, ngài nói là số tiền để nấu rượu và bắt bẻ. Mẹ con nó khóc lóc xin xỏ nói rằng: số tiền nầy mẹ con tôi nhịn ăn mặc, bòn những món chuối rau trong vườn, tích trữ gần một năm trời, đợi nạp sưu thuế không hề nấu rượu bao giờ. Ngài ra uy tại cho mấy cái và nói: Số tiền nầy tau đem trình quan Thương chánh, còn mày phải liệu 2$ cho anh thư ký (?) mẹ con nó chỉ liệu được 1$

Lại đêm mồng 6 tháng 6 ta, hồi 11 giờ khuya ngài lén vào nhà tôi, tôi dật mình, liền ngồi giậy, thấy ngài mở cửa sổ vào. Tôi hỏi ai? — Bang Cần đây. — Thưa ngài đêm khuya có việc gì? — tôi đi tuần. Rồi nói nhỏ với nó rằng: — nghĩ đây chị bằng lòng không? — Thưa ngài chán không dám. Thấy ngài dở giọng nguyệt hoa, tôi hoảng nói to và van lạy giềng, thì ngài tẩu thoát. Nguyên chồng tôi làm việc xa xuôi, mẹ già con dại ở nhà, mà mấy lâu nay mẹ chồng tôi làm nhiều đều cay đắng, khốn nỗi ở ăn như vậy nầy đến tai chồng thì thân tôi không đường sống được, không rõ ngài nghĩ cái gì, mà nhiều lần vào nhà tôi luôn. Những việc trên nầy có tang chứng phân minh, mong quan trên xét cho dân được phần nhờ.

Nguyễn thị Nuôi điểm chỉ

QUẢNG-BÌNH

Ai bỏ túi?

Con đường từ Phước tin đến Trảng Thiệp, nhà nước sức lấy tiền tu ích để tu bổ đã một năm nay, tiền tư ích các làng đã nạp đủ lúc ấy. Thế mà chỉ thấy một đoạn đắp sơ sài tự Phước-tin ra thành phố mà thôi. Vậy thì món tiền ấy ai dùng làm chi? Có người nói rồi sẽ làm. Vậy đợi đến khi nào nữa? mấy tháng nay, đồng ruộng không lúa, hoa màu gì mà không chịu làm? chờ đến lúc ruộng trưa cày cấy lại làm bại đến ruộng lúa sao?

Hay nói

MẤY LỜI THÂM TẠ

余 感 深 謝

Hằng ngày chúng tôi nhận được thư của các qui khách gởi khen thuốc VẠN-BẢO hiệu Hải ngọc đường và khuyên chế cho nhiều, bán cho rộng, chúng tôi rất lấy làm cảm tạ. Xin nhắc lại: thuốc nầy chữa: 1) đau bụng; 2) đầy, tích, trướng; 3) nôn, mửa, ọc; 4) thổ và tả; 5) tả dử quá; 6) kiết lỵ.

Hiệu nghiệm chắc nhiều ngài đã rõ. — Mỗi ve giá: 0$25

Bán tại:

Thanh-hóa: M. Di-long, 71, Phố-lớn.
M. Chu bảo Dinh, 41 Phố Hàng-Trống
Hàm-rồng M. Hoàng vinh Hưng, à Cầu Sắt
Đò-lèn: M. Tường-Hưng, commerçant
Bái-thượng: M. Tuất, bán phở.
Vinh: M. Vĩnh hưng Tường, 77 rue Sarraut.
Huế: M. Vĩnh-Tường, 49, phố Gia-long
Phanri: M. Nguyễn Vệ à Chợ Mới
Phanthiết: M. Minh-Giang, 2, Rue Đồng-khánh
Saigon: M. Nguyễn thị Kinh, 30, Aviateur Garros
Chợ lớn: M. Nguyễn văn Dương à Tân-lâu, Cần-được
Cà-mau: M. Nghê văn Huỳnh, maison Tamkỳ
Châu-đốc: M. Võ thị Sâu, commerçante à Tỉnh-biên.
Thakhek (Laos) M. Trịnh duy Yên
Paonilou (id) M. Đồng xuân Ủy, Cai de laverie S. E. E. M.

Mua buôn không phải chịu tiền cước. — 30 ve 4$80.

Nhận hàng theo cách lãnh hóa giao ngân Contre remboursement).

Thư hoặc mandat gửi cho:

M. Nguyễn duy Cử, Tú tài, village Hoằng phú, phủ Hoằng hóa, Thanh-hóa (Annam)

KHẮP CẢ ĐÔNG-PHÁP CÓ HƠN 150 NHÀ ĐẠI-LÝ BÁN

Hiệu thuốc này rất chóng lại tốc Saigon, ai lớm giá, bởi được sự bỉ nhàng tới.

Thuốc-Dán

Hiệu « CON-RẮN »

Trị các chứng bệnh ngoài da. Nhọt lá mạn, trị mạn độ nhọt hay. Trị nhậm mắt rất tài, vì thuốc rất ghiền và phong độc. Trị ghẻ, lở ngứa, dịu hà đau vai, lát sái vàng, nhức đầu, mụn nhọt, nhức mỏi, tim la, bột xoài, các chứng bệnh ngoài da, dùng dán thuốc nầy thì sẽ khen tặng và cũng. Giá mỗi hộp 0p25.

Thuốc-Xổ

Hiệu « NHÀNH-MAI »

Độ nhứt hay, có tài rửa ruột, sạch cả côn trùng, sán, lãi, xổ dâm độc rất nhiều, xổ êm, uống dễ, ít đau bụng. (Giá 0p20).

HAI MÓN THUỐC NẦY CÓ BÁN:

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phanrion: Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Laangvabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh, Quan Mái, rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): Hồ-tri-Phái maison Thuận Lương
FAIFO: Bazar Hồng-Lộc 133 Pont Japonais.
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh commerçant musée
PHANRANG: Buồnh-oán-Trân 14 Maréchal Joffre
QUANGNGAI: Madame Phạm-Hòe commerçante
NHATRANG: Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán
QUANGTRI: Châu-nguyên-ân chez Hòa Long hiệu
PHANTHIẾT: Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đồng-khánh
VINH: Vĩnh-hưng-Tường, 176 Sarraut
QUINHON: Phan-thanh-Khuyến
TANKY: Dương-Hoàn commerçant
HATINH: Nguyễn-đức-Lợi rue Tỉnh Trung

Mua sỉ hoa hồng 30%, sở phí tôi chịu, do mới:

Nguyễn văn-Phố

Boîte Postale n° 63 — Saigon

(Còn cần thêm nhiều đại-lý)

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

« CON CHIM »

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức hàm thường hay bị, nhất là tự 15 đến 60 tuổi hay bị lắm vì 1 là: Khi cơm no, rượu say nội hàm tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc. Ăn no đi ngồi hay đi tiểu ngay.

nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cả, tức ngực, cơm không muốn ăn. Ăn thì hay ợ, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm nầy một cảng đi bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 lửa, lâu 4, 5 lửa, uống không công phạt, đang bịnh ắt thấy đã chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi lửa chia hai bận uống, giá: 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 172 bis, Route Lochtray HAIPHONG, ÂN-TỨ Kim-tiền năm 1926.

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUẾ: Hiệu VĨNH-TƯỜNG, phố Gia-Long.
TOURANE: THÁI-VIÊN, phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ, phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI: NGUYỄN-NGỌC-ÁNH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông-cầu.
NHATRANG: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN: Hiệu ông ĐỘI-CHÍN.
VINH: Hiệu ÍNH-HUT, phố Gare.
DALAT: ĐINH-VĂN-CHÂU, Libraire.
FAIFOO: HOÀNG-ĐẠC-VINH, 133, phố Pont Japonais.
DONG-HOI: LÊ-QUÝNH, Commerçant.
PHANTHIẾT: MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh.

Khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả.

KÍNH, GIẤY CHỤP ẢNH BÊN TÂY MỚI SANG

Kỳ tàu tới này hiệu HUONGKY PHOTO HANOI *mới nhận được nhiều kính Lumière, giấy Crumière, và nhiều đồ phụ dùng về việc làm ảnh.*

Các nhà làm ảnh chuyên-nghệ nên viết thư mua ngay kẻo hết

Huongky Photo

cần bạch

TRUNG-HƯNG! TRUNG-HƯNG! TRUNG-HƯNG!

Số nhà 105, ở đường Paul-Bert Huế

Thư-quán:
- Đại-lý các sách báo tạp-chí Trung Nam Bắc;
- Xuất-bản các sách có giá-trị;
- Nhận thông tin tức và lấy hình-ảnh cho các nhà Báo Chí;
- Nhận khảo-cứu sự-tích về lịch-sử địa-dư Bản-quốc.

Học-quán:
- Dạy các lớp sơ-đẳng, trung-đẳng, y theo chương-trình Học-chánh;
- Nhận học trò ăn ngủ ở lại. Chỉ bảo bài vở không lấy tiền;
- Dạy theo lối Hàm-thụ (par correspondance) các môn Pháp-văn, Hán-văn, quốc-văn và chữ Latin, Anglais.

Y-quán:
- Bán đủ các thứ cao đơn hoàn tán hiệu-nghiệm như thần;
- Có lương-y thăm mạch và cho phái kiểng kể thì giờ;
- Nhận chữa đặt dàn các chứng ngặt-nghèo bí-hiểm.

LẠI CÓ thợ may âu-phục theo kiểu kim-thời đã được công-chúng hoan-nghênh. Có bán phụ-nữ làm các đồ phụ-tùng âu-phục

Các ngài muốn thương-lượng đều gì xin gởi thơ cho Directeur de la Maison Trung-Hưng, 105, rue Paul-Bert Huế.

TRUNG-HƯNG CHỦ-NHÂN

kính trình

ĐỒNG-BÀO MẮC BỆNH CHI TRẦM-TRỌNG

Khí-hư, bạch-đới, như: Phong (Dấy), Mo-lao, thổ-huyết, lao-tâm, lao-lực, đau ngực, đau sườn, Đau-bụng kinh-niên, bế-kinh, trùng-nhọc, nóng, sốt, ít hợi, hư thận, giang-mai, lậu kinh-niên, di-mộng-tinh, Đàn bà huyết bạch, kinh không đều, hậu-sanh nó-đường, sốt rét ... thì nên gởi ngay thư về Đồng-Dường, lấy bịnh mình thuốc mà dùng cho được mau khỏi, vì Đồng-Dường có nhiều Thầy-Thuốc lão-thành mà Chủ-Nhân là bực đại-danh-sư, lại có đủ các môn Thuốc Nam Thuốc-Bắc gia-truyền rất thần-diệu đại-tài, chuyên chữa các bịnh kinh-niên trầm trọng, bấy có nhiều bịnh khó khăn, đàng thuốc khắp nơi hai ba năm, tốn bạc trăm bạc ngàn mà vô hiệu, sau dùng thuốc của Đồng-Dường có ít bữa là khỏi rốt mọc ngay. Vậy, chẳng nên theo đàng cũ thuốc nhầm, không những tốn tiền, với vô người nhà, truyền lây anh em, mà bịnh của ngầm ngầm tác hại, mau ngày tánh mạng. Khi Đồng-Dường gởi thuốc đi, không những chỉ dẫn cách dùng thuốc rõ ràng, ai cũng hiểu, mà còn giữa bảo cách thức gia giữ kiêng khem rất bộ công, để được mau khỏi bịnh. Sau nữa, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nho đốt lửa nóng rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt, hơn năm nhang cao quế nhiều lắm, nên được bền mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi, nếu có ho, lao, đau phổi, gan, tim, ngực, lưng, thận, đau bụng, động-kinh, tê, tê, ít hợi đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngủ nước, tiểu vàng đục, mọc bịnh tinh đi hợi, nóng, nóng hậu-sản, kinh-nguyệt hư hàm, xanh xao, kinh bạch, đi noa, sốt rét ... cũng mau khỏi lắm. Khi đau ốm nên uống Tiên-Tửu, nên uống Thuốc, uống hay, nên chóng khỏi bịnh, nên được khỏe mạnh, mà tham cứu 2 lá thơ dưới nầy thì đủ rõ Thuốc và Tiên-Tửu thần-diệu vô cùng!

1. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bịnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn lắm tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, nên mau khỏi bịnh, nên khỏe mạnh bền tốt lắm. Vậy ngài lại gởi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu (3 đồng 1 chai). .....

M. NGUYỄN-KHẮC-CUNG

Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhon »

2. — « Thưa Ngài, bịnh Phong của chúa đã khỏi rồi, nay chỉ mua Ngài 20p00 nên Tiên-Tửu nên Thuốc trị bịnh huyết-bạch của chị nó .....

Monsieur T. B. C.

Commerçant à Hà-tĩnh »

Mua thuốc và Tiên-Tửu theo lối giao-ngân tỉnh-hóa cũng được, cước phí Bảo-dường chịu hết. Vậy rất mong các ngài ở tỉnh đồng-loại mà hết lòng cổ-động giúp để đồng-bào khi đau ốm khỏi nhọc tốn mất tiền, đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cần-bạch: ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, 22 Médicaments

HANOI

Đâu là CÕI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: C. Flammarion — Giang-Hạ dịch-thuật

Số 46

Bá-tước Nai-mã-chi nầy giờ xem vào bản đồ, cũng nói:

— Có lẽ trên ấy có dân cư, cũng có một thứ người biết suy nghĩ như ta, hơn ta nữa cũng không biết chừng, và cũng trông quả Địa cầu của ta mà tự hỏi không biết quả Địa cầu nầy có người ở như bên Hỏa-tinh của họ không?

Nhà Cư-sĩ nói:

— Về phần tôi thì tôi không hề nghi chút nào nữa. Hỏa-tinh là cũ hơn và tiến trước Địa-cầu của ta. Chúng ta còn có thể nói rằng Hỏa-tinh hoàn thiện hơn Địa-cầu ta về các đều kiện sinh tồn, vì các khoảng thời gian dùng để đo tinh đời người đều dài gấp hai hơn dưới ta, như thế là giúp cho công việc tinh thần của người được có kết quả tốt hơn.

— Một năm trên ấy, lâu chừng nào?

— Trên Hỏa-tinh một năm dài đến 687 ngày.

Nàng Minh-tinh nói vào:

— Một năm trên ấy dài 686 ngày 23 giờ, 30 phút, 41 giây.

Nhà Cư-sĩ nghe, mỉm cười nói:

— Tiểu-thơ thật giỏi nhớ quá. Như thế là một năm trên ấy gần hai lần dài hơn dưới ta. Nhưng tôi đã nói, vì hành-tinh nầy về nhiều phương diện rất hoàn bị hơn Địa-cầu ta. Một đều trong mấy đều hoàn bị là các hình thức trên Hỏa-tinh đều tinh khiết nhẹ nhàng hơn dưới ta. Đây không phải tôi bàn luận về sự thô kịch xấu xa của các cơ thể dưới Địa-cầu ta, nhưng không cần nghĩ ngợi lâu chúng ta cũng đủ thấy rằng các nhân loại dưới ta không xa thú vật là mấy, và rất nặng nề. Cái sức mặt của hình thức chiếm một phần rất quan hệ trong các cơ thể và các sự nhục dục. Nếu chúng ta đem một nghìn cân lên Hỏa-tinh, thì ở trên ấy chỉ cân được 375 cân thôi. Vì như Minh-tinh tiểu-thơ đây nặng độ 60 ki-lô, nếu đem lên Hỏa-tinh, thì tiểu-thơ chỉ nặng độ 22 ki-lô thôi. Tôi tưởng rằng các nhân vật trên Hỏa-tinh kia phải có các sự ưa thích cao thượng hơn ta nhiều.

« Chúng ta nào có dám quyết rằng sự tiến bộ trong vũ trụ phát triển dưới Địa-cầu ta là tột bực rồi. Trái lại mọi sự đều chứng cho ta rằng vẫn còn hạng người khác, ở thế giới khác, cao hơn ta vô cùng về cách tổ chức và tinh thần.

Bá-tước nói:

— Điều làm cho tôi cảm động nhứt trong khoa thiên văn một phần là sự đo tinh xác thực và một phần là cái gẽng sáng mà khoa thiên văn rọi trong sự trông thấy của ta khắp trong vũ trụ. Vì khoa thiên văn mà cõi trời không còn có bản đen nữa.

Nàng Minh-tinh nói:

— Còn tôi, điều làm cho tôi cảm động là sự khờ dại của phần đông cái nhân loại nặng nề mà đại sư vừa nói đó. Cái nhân loại của ta đây, ít trí khôn quá, không những họ không biết các cái chân lý trong khoa học, mà nếu có ai bày tỏ ra cho họ, họ cũng không thích nghe, mà có hồi còn cho là chuyện bày đặt nữa. Đã được mấy người có thể trông vị Hỏa-tinh như chúng ta trông được hôm nay!

— Trong một triệu người, có một người.

— Chỉ có chừng ấy à! Đó rõ là một thiểu số người tri thức. Tôi cảm ơn chú, tôi vì nhờ người mà hôm nay tôi được lạm dự vào cái số ấy.

— Phải, nói là một người trong số triệu, đó là tôi nói cho toàn cả trái đất. Có lẽ có 38 người Pháp và 336 người Châu-Âu đã trông thấy Hỏa-tinh như chúng ta trông thấy: và trong cả trái đất không có 1.500 người kể vào số ấy. Có lẽ cả trên thế giới cũng không có được 15.000 người biết đến các vấn đề mà chúng ta bàn luận đây, và có thể nói chuyện với ta về các vấn đề ấy, hiểu rõ được các đều chúng ta nói mà không hiểu thêm hoặc hiểu bởi. Mà trái đất chở 1.500 triệu người. Vì thế mà nhà tư tưởng phải cô độc. Nhà tư tưởng càng đi lên cao chừng nào thì càng có độc chừng ấy. Lần lần nhà tư tưởng không tìm ra một ai để hiểu mình. Và những người đã nghe họ nói, chỉ thuật lại những chuyện sai lầm vì các người nầy không nói một thứ tiếng với họ.

Nàng Minh-tinh nói:

— Tôi không chắc là tôi đã hiểu, nhưng có khi tôi ngồi một mình trong phòng, nghĩ lại những chuyện đã nghe, thì tưởng như tôi đương dịch. Vả lại tôi cũng có nhiều ý riêng của tôi nữa. Tôi không nói ra vì chắc ngài sẽ cười.

Nhà thiên văn nói một cách nghiêm trọng:

— Nhiều khi người ta cũng có mối trực giác.

— Nghĩ đến các thế giới vô số ở trong không gian tôi tự nghĩ không biết nơi nào có một cái thế giới đồng hệt như quả địa cầu ta không?

— Đồng hệt như quả địa cầu à?

— Phải; một cái thế giới như địa cầu ta, có một cái mặt trời đồng như cái mặt trời của ta, cũng cách xa chừng ấy, cũng các tài nguyên, các điều kiện như ở thế giới ta đây, cũng năm, ngày, thời tiết, không khí y như vậy; cũng một địa lý sử cũng mấy đại lục nầy; cũng có các loài thực động vật, và nhân loại, cũng chủng tộc, quốc gia ấy, sự tiến bộ ấy, sự phát triển về vật chất và tinh thần ấy; một thế giới cũng có đủ như trên thế giới của ta, có người như các người ở thế giới ta, ở các miền đất dưới ta và cũng một tên ấy, nói tóm là một cái thế giới mà trên ấy có đủ người như dưới ta, nói những đều chúng ta nói và suy nghĩ đến các đều chúng ta suy nghĩ

(Kỳ sau sẽ tiếp)

QUẢNG NAM

Tu gì lạ vậy?

Vài ba năm nay, phong trào « tu » nổi khắp hạt Tiên-Phước. Tại làng An-trang có lập một cái chùa, kẻ nguồn người biển tới tu đông.

Đạo này (?) thạnh hành, hay dở thế nào, không dám bàn. Duy thấy chuyện tu có hơi lạ:

Nhiều người như ở tổng Tiên-qui ban đầu tuc một cách rất hăng hái: kiêng thịt, thịt gì cũng không ăn, nhứt thiết phản đối sự « sát sanh ». Nhưng được ít lâu rồi vật gì cũng « xực » không từ; lại nực cười là có kẻ đi câu ếch tối ngày và mang mỏ dân đi cúng theo nghề « đuổi gà » nữa!

Phàm-nhơn

QUẢNG NGÃI

Tiếng than phiền cho thầy giáo

Thầy H. q. D. dạy trường Hòa-thạnh, tổng Phổ-trì, huyện Đức-phổ, đã 5, 6 năm nay mà kỳ thi vừa rồi học trò trường ấy đều hỏng cả.

Học trò học lâu mà dở như thế ai cũng phàn nàn cho thầy giạy có tánh ham chơi. Quả vậy, thầy nên sửa tánh mà làm cho hết bổn phận chớ!

Người làng.

HUẾ

CÂU CHUYỆN GIỮA ĐƯỜNG

— Bà Tham, bà làm gì mà ngó nhớn nhác như muốn tìm phố nào mà mua gì đó phải không?

— Ủa, chào bà Phán. Tôi đang tìm nhà hàng tơ lua thiệt tốt để mua.

— Vậy, bà không biết tiệm **Bombay Narainda Bagamal** *đường Paul Bert số 123 hay sao? Tại đó bán các thứ hàng thật tốt và đẹp mà giá rất rẻ. Ở đấy có bán đủ thứ: hàng Bombay, hàng Tàu, hàng Tây, hàng Nhật và hàng Mỹ. Vậy xin mời bà lại mua ngay đi, kẻo hàng tốt người ta mua hết.* N. B

Việc thế giới

(Tiếp theo trang nhì)

Hội ủy viên điều tra Quốc liên sẽ về Âu

19 Aout. — Theo tin Bắc-bình, đoàn điều tra Quốc-liên đến ngày 5-9-32 sẽ do Thượng-hải xuống tàu về Âu châu.

Nghe đoàn điều tra mang về các thơ báo sáo có đến 300 tờ, nội dung chia 7 chương:

1) thuật chuyện công tác điều tra;
2) sự quan hệ của Trung và Nhật đối với Mãn châu;
3) trạng huống hiện tình ở Mãn châu;
4) trạng huống hiện thời ở Trung quốc;
5) thuật thái độ điều tra đối với sự quan hệ của Trung quốc;

Chương sau là kết luận.

6 chương đã thảo thành, còn chương sau đương bắt đầu khởi thảo.

Thế là công việc Quốc liên gần xong mà chân tướng vấn đề Mãn châu vẫn y sai!! (Dịch báo Tàu)

Trương học Lương sẽ làm hành chánh viện trưởng chăng?

Nam kinh. — Sau Ông Tưởng hội kiến bàn luận thế nào, có tin hai người đã đồng ý cử Trương học Lương làm hành chánh viện trưởng.

Thiệt vậy, cũng là cách làm cho Trương rời Bắc bình ra, Song có lẽ Trương không nhận. (Dịch báo Tàu)

Tưởng giới Thạch còn muốn dùng Trương học Lương

Thượng-hải, 21 Aout — Có tin ở Bắc-kinh rằng Tưởng-giới-Thạch yêu cầu Trương-học-Lương tạm chủ tịch ủy viên quân lính đi hóa Bắc.

Quân Nhật công kích

Bắc-kinh, 22 Aout — Tin quân Nhật công kích ở Jéhol đã chắc chắn; nhưng mấy trận ở biên giới không quan trọng gì lắm.

Ý Nhật muốn nhập tỉnh Jéhol vào Mãn-châu, xem cũng dễ thành tựu, tuy có Trương-học-Lương đương nhóm quân ở phía nam Vạn lý trường thành, chực đánh với quân Nhật mặc dầu.

NHẬT-BẢN

Chánh hữu hội lại rục rịch

Đông-kinh, 18 Aout. — Chánh hữu hội có mở hội chánh vụ điều tra, nghe đâu đối với thời cuộc tỏ ý bất mãn, có kẻ kêu to rằng đã đảo nội các hiện thời. Chánh phủ lấy làm chú ý và kinh hãi, đã tìm cách làm cho hòa hoãn không khí.

PHÁP

Gorguloff quả bị bệnh điên

Ba-lê, 22 Aout. — Gorguloff, người bắn thống lĩnh Doumer, bị kêu án tử hình. Tin ấy đã đăng trong một số báo trước. Vừa rồi, thầy kiện cải hộ cho Gorguloff mới đưa đơn lên cho quan thống-lĩnh Le Brun, yêu cầu đừng đưa một người điên lên đoạn đầu đài. Gorguloff mời rõ là bị bệnh điên, anh-ta tự xưng là một « nhà tiên-tri sáo-lục » (prophète vert) và là người đáng lạo một tôn-giáo mới. Những người có nhịp đến thăm anh-ta, như vợ, thầy kiện cần anh-ta, chỉ nghe anh-ta nói bậy bạ.

Tình hình thương mãi với các nước

Ba-lê 22 Aout — Suất nhập cảng trong 7 tháng đầu năm nay:

1/ *Ở các ngoại quốc vào*: 14.353 triệu phật lăng (cũng trong khoảng 7 tháng đầu, năm ngoái: 23.200 triệu). Trong những nước ấy, Trung-hoa: 150 triệu (338) và Nhật-bản: 104 triệu (136)

2/ *Ở các thuộc địa vào*: 3.313 triệu (năm ngoái: 2.573 triệu); Đông-dương: 219 triệu (221).

Suất xuất cảng (cũng trong khoảng 7 tháng đầu:

1/ *Vào các ngoại quốc*: 8.063 triệu (14 297) vào Trung-hoa: 62 triệu (95); vào Nhật-bản 78 triệu (77)

2/ *Vào các thuộc địa*: 3.448 triệu (4.343); vào Đông-dương 254 triệu (346).

ĐỨC

Tình hình nội các Von Papen

Bá-linh, 19 Aout — Hiện nay vấn đề quan trọng nhất là tình thế nội các Von Papen sau khi nghị viện họp. Nội các vẫn chắc rằng sẽ cầm quyền trong 4 năm nữa. Nhưng bên ngoài không ai chắc cả, đảng Quốc gia xã hội đã tuyên cáo: Chính phủ này (Von Papen) xây ở bãi cát, mình chỉ tiên biểu cho mình và cho thống chế Hindenburg thôi ».

Còn phái xã hội cũng đồng ý với bọn Nazi nói quyết rằng Nội các này không có đủ quyền lực mà điều đình mọi việc với ngoại quốc được.

Vả phái Trung-ương, ngầm vận động bại Nội các, đó mới thực là điều cực nguy. Phái này muốn tránh cái chính sách quân nhân độc tài, và lập lại chính sách lập hiến cũ, nên ngầm kết liên với đảng Nazi để đối phó với kẻ « thù chung » tức là Nội các vậy.

Đến lúc phái Nazi hợp lực cùng Trung ương cầm được quyền bính ở Phổ rồi, Von Papen tất hoặc phải nhượng chỗ hoặc phải đảo chính. Nhưng Hindenburg vẫn không ưng phương kế sau này

Lại có tin nếu bọn Quốc gia xã hội xét liên cùng bọn Nazi, thống chế Hindenburg thà từ chức còn hơn phải giao cho Hitler. Nhưng nibiết tình thống chế chắc viên lão tướng ấy chẳng chịu lui như vậy.

Vì vậy, một nội các Hitler, có phái Trung ương và quốc gia quân lực trợ lực, sẽ có thể có được, nhưng chưa có gì làm chắc.

Ông nghị trưởng Loebe, viết trong báo « Vorwaerts » nói rằng nếu ngày 30 Aout này nghị viện họp, phái Nazi không chịu đến dự, Nội các Von Papen tất sẽ chẳng được đa số. Cứ theo hiến pháp thì duy chỉ có một phương kế là giải tán nghị viện. Còn các phương pháp khác như hoãn cuộc hội họp của viện, giữ nội các lại dẫu nghị viện chẳng tin phục v. v.. đều trái với hiến chính cả.

Cuộc hội kiến Papen Hitler

Bá-linh 21 Aout — Theo các tin tức đích thực thì mấy hôm trước, thủ tướng Von Papen có hỏi Hitler rằng đảng Nazi quả có ý tiến đến Bá-linh để chiếm quyền, không thì Hitler đáp không. Thủ tướng ngỏ lời rằng nếu bọn Hitler tiến đến Bá linh để chiếm quyền, chính phủ Đức sẽ hết sức kiên quyết ngăn cấm. Vả lại có tin đến rằng nếu bọn Nazi rục rịch thì hành điều gì trái phép chính phủ tức khắc bắt ngay các lãnh tụ đảng ấy. Lãnh tụ đảng Nazi tất nghĩ rằng chức thủ tướng Đức chẳng kịp thì chầy tất thiếu người. Vậy nếu Hitler có ý chiếm lấy chức đó tất ở lại phải phản đối, như thế có lợi hơn

Ý

Thứ súng đại bác bắn ra không thấy khói, không nghe tiếng mới phát minh

La-mã, 16 Aout (R. d.) — Hai viên quan võ người Ý, Deluce và Guerra, mới phát minh được thứ súng đại bác bắn ra không có khói cũng không có tiếng nổ. Vừa rồi, có một hội đồng đem súng ấy ra thí nghiệm ở gần Naples.

Báo *Mattino* thuật rõ cuộc thí nghiệm ấy nói bắn luôn mấy phát mà không thấy một chút khói mà cũng không nghe tiếng nổ, các người trong hội đồng ấy mừng quýnh, la to lên: « Ý-đại-lợi vạn tuế »

BÁN ĐỦ ĐỒ, GIÁ PHẢI CHĂNG
Xin bà con chiếu cố
TỊNH-PHỦ — QUẢNG-NGÃI

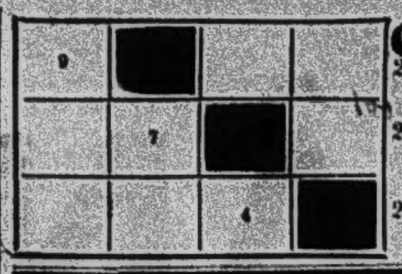

CONCOURS

Tout lecteur qui remplira les cases vides avec des chiffres, de façon à ce que chaque rangée additionnée donne le chiffre 20, et dont la solution sera exacte, recevra une « Œuvre d'Art » d'une valeur de 60 francs. Envoyer la réponse en y joignant une enveloppe timbrée, portant votre nom et votre adresse à: M. RABUTEAU, directeur du Service T. D., des Concours d'Art, 10, rue Merlin, 10. — PARIS (XI°).

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thành ca, kể ra các bệnh, dưới kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chén chữa đủ hết các chứng bệnh người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách này cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán
TRẦN-ĐỨC-CẢNH
57 — phố Định - Tân — 57
TONKIN NAM-ĐỊNH

Trong nhà trong cửa
ai ai
cũng phải có sáng
THUỐC HƯỚN
PASTILLES
VALDA
dặng Khi, có con nít đi học, Khi có, ông già bà cả ra về, Cùng số người phải đi ra, tới sở làm,
THÌ DEM THEO TRONG MÌNH
hoặc ngậm cho thơng cổ thơng hơi Khoi bịnh,
hoặc ngậm mà trừ bịnh,
như Ki sổ mũi, đau cổ, mệt thở, ho đàm, bức ngực, uẩn, uẩn.
MÀ NHỨT LÀ PHẢI NHỚ
dùng lấy một thứ
THUỐC HƯỚN
PASTILLES
VALDA
mà thôi
bán đựng trong hộp
coi trên nhãn phải có hiệu chữ
- VALDA -
MỚI THIỆT PHẢI

Phương thuốc QUÝ NHẤT TRÊN ĐỜI!
GIÚP BẠN THANH-NIÊN!
về chứng
Di-tinh — Mộng-tinh — Hoạt-tinh!
Bại-thận! Đau lưng! Mỏi vai!
Hỏi cho được:
CỐ-TINH-BỔ-THẬN
Tại hiệu SINH-HUY 44 Ml Foch Vinh
Tắm hội thể-dục ở Vinh!
Toàn dùng **BALLON** *règlementaire*
có dấu hiệu SINH-HUY — VINH là vì: chắc chắn! da tốt! khâu kỹ! tròn! không nặng quá! không nhẹ quá! giá rẻ: 0$80 cả Vessie!
Hội nào muốn đặt Maillot???

Magasin de Soieries
TÂN-LỢI
138 - 140, Boulevard Tổng-đốc-Phương
CHOLON
Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lĩnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mực đến rách không hề sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rất và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.
Trữ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam kỳ.
Bánh hộp biscuits « Kim-Thời » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).
Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội-hóa N° 120 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.
Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ, Ở xa xin viết thơ về thương nghị.
TÂN-LỢI
138-140, Bd Tổng đốc-Phương — CHOLON

Trung-Nhật xung-đột

Nhật được Tàu thua là bởi tại sao? thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện, trong người không được mạnh khỏe, nên không địch nổi quân Nhật. Nay chính phủ Tàu có nhờ bản hiệu chế cho một thứ thuốc cai nha-phiến thật hay để quân lính dùng cho khỏi nghiện, nên bản hiệu gia công nghiên-cứu những sách Đông Tây y học, xét bệnh lập phương chế ra một thứ thuốc cai nha-phiến, đặt tên là « VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN », uống vào rất mạnh khỏe mà không sinh bệnh, nặng độ hai tuần, nhẹ thời trên lỗ là hết bệnh nghiện, nếu không bổ được thời trả lại tiền khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có lật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh gởi đủ bổ xong, cần ngài nào trong người không có bệnh chi, duy có bệnh nghiện, thời mua thuốc đã chế sẵn ở bản hiệu hoặc ở các nơi đại-lý của bản hiệu cũng vậy. Thuốc « VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN », hạng nhất 5$00, nhì 3$00, ba 2$00, hạng tư 1$00 một chai, ngài nào muốn cho người thêm sức khỏe trong khi bổ hút nên dùng thêm thuốc bổ 2$00 một hộp.

Có bán thuốc tim la 1$00, thuốc lậu 1$00, chiết nọc 1$50, hay nhất thế-giới, và các thuốc đàn ông, đàn bà, con nít. Khi các này cần thuốc chỉ xin gởi thơ kể bệnh cho mình bạch.

Đề bì cho chủ-nhân:

M. Trần - đắc - Sử
N. 38 rue des Pipes HANOI

BAC-NINH
Bệnh quý đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, sợ LẬU nhập CỐT nghiêm là khát rồi hễ trong người khởi một thứ đâm uống rượu thì nóng có mủ, hay trong thịt nổ buồn như kiến, hay cần cái nhiều một cái, xem đã có mủ; vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở chứ thì như vậy, bệnh này rất nguy hiểm và chuyển nhiễm, nếu để cho lâu ngày thì người ấy mắc bệnh đau GIÁ-CON (Méritis), hai hòn hayết hạch, bằng hayết v. v. thì sinh đã rất khó, nếu để con thì hay bằng mắt, còn TIM-LA nhập CỐT, người khác như trong máu trong xương của vi-trùng SPIROCHETE DE SCHANDINE cho nên trở giới hay cốt, đau đầu, đau mình, đau cần đau xương, chân tay mỏi mệt, các cái mọc hay nó chuyển-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đã rồi, đã ra bại vô bọc, đã con thân cai nọ, thiếu cái kia, ta cho là đã quấy ngộ, vì cái mọc này nó chuyển-nhiễm sang tự lớp tay thai, nếu mắc bệnh không tìm được thuốc thần hiệu này thì các mọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang đến chân cháu v. v. vì thế nhiều người thế không có bệnh mà sau mình thì trong có vi-trùng TIM-LA, còn như bệnh NỔ LOÈT (Chancre-mou) bệnh này nó cũng có vi trùng MACLLA DE DUCREY, các vi-trùng này nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LA, bệnh này cũng có nhiều người chết hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh này đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁY, số nhà 57 phố Hàng-Bồ-vinh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh nặng thuốc vẫn đã lại làm ăn như thường, khỏi bàn gì không biết, thực thế vậy, nếu lậu HÀ ao mau nóng cũng được không hai gì cả, thuốc LẬU, 1$00. TIM-LA 2$00, thuốc CHANCRE-MOU cả nặng và bội 2$00, Đại-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue de Gia-long PHAN-THIẾT, PHÒNG 57 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) à HANOI HỒ-VĂN-CHIÊU chez Vinh xuân Hiệu commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lew-thành-Tạp Hàng-phố Công-So à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu « Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gởi nhận bảo giao ngân » nhưu ai nàymuốn làm đại-lý xin viết thơ về bản-hiệu

Giá đặc-biệt??

Kể từ 1er Août đến 30 Septembre 1932

Bản hiệu bán giá đặc-biệt theo như giá ở Catalogue đã định mà hạ xuống 10%, chẳng những thế các ngài mua hàng từ 10$00 trở lên lại không phải chịu tiền cước phí chi cả, thật là một nhà buôn bán có một không hai. Muốn được phân minh, trước khi các ngài định mua hàng nên gởi 1 cái tem 5 xu lấy mẫu hàng. Mời về các thứ da màu đẹp lạ để USKIDE giầy giầy Máy (Fermeture Eclaire) có Catalogue biểu các ngài ở xa.

AN-THÀNH
TONKIN — 37 *Phố Hàng Đào* — HANOI

Các bạn Đồng-nghiệp muốn mua da cùng các đồ phụ tòng để làm giầy, bản hiệu sẽ tính giá Đặc-biệt.

Giầy AN-PHƯỢNG ở Tourane - Marché
ĐẸP NHẤT

情 爱 女 男
SÁCH NAM-NỮ ÁI-TÌNH

là cuốn sách nói về ái tình, sự giao hợp, sự vệ sinh, khi kinh nguyệt, khi có thai, khi sinh đẻ, và khi lật bệnh, thiệt là cuốn sách rất bổ ích cho loài người, xưa nay chưa từng có, mỗi nhà phải nên có một cuốn sách này, sẽ được nhiều sự ích lợi mà tránh được những sự hại, rất là hạnh phúc cho gia đình, sách này của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Nam-Định soạn ra, in lần thứ hai giá bán 0$20. Ai mua một cuốn mà trả bằng timbres poste thì cả tiền cước gởi phải trả 0$36. Có bán tại Nhựt-Nam thư-quán, 26 Coton Hanoi, Nam-Tân, 81 boulevard Bonnal Haiphong, Vĩnh-Hưng-Tường Nghệ-an, Quan-Hải tùng-thư Huế, Maison Lê-thừa-Ân Tourane-Marché, Mộng-Lương thư-quán Nha-trang, Bazar Minh-Ngusệt à Pnan-thiết, Phụ-nữ Tân-văn Saigon, Comptoir Vũ-thị-Giang à Vientiane. Bán sỉ có trừ hoa hồng nhiều.

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG cần dùng nhiều người làm Đại-lý bán thuốc Cao, Đơn, Hoàn, tán ở khắp các tỉnh trong xứ Đông-Dương, ai muốn làm đại-lý, xin cứ gởi thơ cho bản-đường mà lấy chương-trình và sách catalogue.

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG
46, rue Bacninh à NAMDINH
Téléphone N° 128

NGU-TINH
Nhân - Tạo - Huyết
của lương-y YECSIOUNINE
Chuyên-trị:
TINH-THẦN LAO-TỔN
KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sài ghẻ.

Thuốc này đã được nổi tiếng là một món thuốc **Bổ-Huyết Sát-Trùng** *rất hay. Và đã phân chất tại phòng* THÍ-NGHIỆM ĐÔNG-DƯƠNG *tại HANOI ngày 15 AVRIL 1932.*

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG-ĐẠI-THỦ của nhà thuốc NĂM-SAO:

SINH-HUY
44 — *Maréchal Foch* — 44
VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGÃ NƯỚC, nhãn « NĂM SAO » rất thần hiệu.
Mỗi gói 0$15

MÔN THUỐC THẦN-TIÊN
Bài-trừ chứng bệnh nguy-hiểm hiện-tại
THUỐC TRỊ SƯNG-THŨNG
(mỗi tá 1$00)

Bệnh sưng-thũng thường hay phát tự hai chân, hai tay, rồi đến mặt, lan khắp cả mình đến sưng to lên cả, mông mọng như có nước trong thịt, lấy tay ấn vào chỗ sưng-thũng ấy thường thấy lõm xuống; có khi bại cả chân tay, đau các bắp thịt, rức các xương gân.

Bệnh này là một chứng rất nguy hiểm. Bản đường chế ra thứ thuốc chữa khỏi cả các chứng kể như trên, rất là thần hiệu. Ai uống cũng khỏi.

Thơ và mandat gởi cho
M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG, hiệu DƯỠNG-NGUYÊN
123, Phố-Khách, Nam-định (Tonkin)

Imprimerie « TIẾNG-DÂN, HUẾ
Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG